

Số:...../BC-KVCP

Quảng Ninh, ngày 04 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH TIÊU THỤ XUẤT NHẬP KHẨU & NỘI ĐỊA TẠI CẢNG CẨM PHẢ

Kính gửi: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả báo cáo tình hình tàu tại vùng Cẩm Phả tính đến 07h ngày 04/10/2026 như sau:

I. Các tàu kết thúc làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu:

2 Tàu Xuất khẩu:

3 Tàu Nội địa

- 3.1 **MV Việt thuận ocean** KV Con Ong **43 957** Tấn Cắm 3B.2- Formosa Hà tĩnh
Thời gian tàu mở máng: 14h50 Ngày 28/9/2026
Thời gian tàu kết thúc làm hàng: 03h40 Ngày 04/10/2026
Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi Hòn nét 02 và cầu nổi Tín thành.
Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả & Công ty CPTMDV Logistic QN .
- 3.2 **Trường nguyên sky** KV Con Ong **26000.7** Tấn Cắm 6A.1- Điện Vĩnh tân 1
Thời gian tàu mở máng: 07h35 Ngày 30/9/2026
Thời gian tàu kết thúc làm hàng: 11h Ngày 03/10/2026
Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi Hòn nét 01 và cầu nổi Huy Mạnh 06.
Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả và Công ty TNHH Huy Mạnh .
- 3.3 **Quang vinh 188** KV Cảng chính **22765.09** Tấn Cắm 6A.1- Điện Vĩnh tân 1
Thời gian tàu cập cầu: 11h Ngày 02/10/2026
Thời gian tàu rời cầu: 12h Ngày 03/10/2026
Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường.

II. Các tàu đang làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu

- 1.1 **Tàu MV UNITY SAKURA (HMS- Cty CPKDTMB)** KV Hòn nét TBGT số : 6747 ngày 29/9/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 02/10/2026 Tổng số: **10 000** Tấn
- Loại than: Than nhiệt xuất xứ Mozambique Số lượng: **10 000** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ ngày(bao gồm ngày lễ, chủ nhật)
Phạt dỡ hàng chậm: 15 000 USD(không thưởng)
Đơn vị tham gia nhận than:
Công ty TTCÔ 10 000 Tấn
Thời gian tàu mở máng: 14h30 Ngày 02/10/2026
Thời gian DK tàu kết thúc dỡ hàng: Ngày 06/10/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Dỡ xuống sà lan	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTCÔ	10 000	Than cám	5 980	5 980		4 020	
	Tổng cộng:	10 000		5 980	5 980		4 020	

Tàu dỡ hàng bằng cầu nổi do bên bán thu xếp. Tàu chờ phương tiện: 02h ngày 03/10.

Công ty TTCÔ bố trí đủ phương tiện : QNL- TĐ 09 xong, CP 20 cập mạn.

- 1.2 **Tàu MV CHARIKLIA JUNIOR (SLT- Cty CPXNK)** KV Hòn nét TBGT số : 6702 ngày 25/9/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 03/10/2026 Tổng số: **15 000** Tấn
- Loại than: Than nhiệt xuất xứ từ Úc Số lượng: **15 000** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ ngày trong đk thời tiết tốt tính cả ngày lễ, chủ nhật
Phạt dỡ hàng chậm: 15 000 USD(không thưởng)

Thời gian tàu mở máng: 07h20 Ngày 04/10/2026

Thời gian DK tàu kết thúc dỡ hàng: Ngày 08/10/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Dỡ xuống sà lan	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTCÔ	10 000	Than cám	6 000	500	5 500	4 000	
2	Cty Kho vận Cẩm phả	5 000	Than cám				5 000	
	Tổng cộng:	15 000		6 000	500	5 500	9 000	

Tàu dỡ hàng bằng cầu nổi do bên bán thu xếp.

Công ty TTCÔ bố trí phương tiện : QNL- TĐ 10 đang nhận.

2 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Xuất khẩu

3 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Nội địa

- 3.1 **Quang vinh Diamond** KV Con Ong **23 000** Tấn Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1
Thời gian tàu mở máng: 16h Ngày 02/10/2026
Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 07/10/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTHG	19 850	Cám 6A.1	2 070	2 070		17 780	
2	Cty Kho vận Cẩm phả	3 150	Cám 6A.1	3 150	3 150			
	Tổng cộng:	23 000		5 220	5 220		17 780	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu chờ than: 03h ngày 03/10.

Tàu xếp hàng bằng cầu nổi Tín thành 02.

Đơn vị bốc xếp: Công ty CPTMDV Logistic QN .

Công ty TTHG bố trí phương tiện: CÔ 19 xong, CÔ 15 rút xong, chờ phiếu, SH 08 rút.

Công ty KVCP bố trí đủ phương tiện: Đông bắc 25 xong.

- 3.2 **Việt thuận 30-05** KV Con Ong **10 000** Tấn Cám 5A.1- Cty CPKDTMB
19 400 Tấn Cám 5B.1- Cty CPKDTMB

Thời gian tàu mở máng: 12h40 Ngày 03/10/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 07/10/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTHG	10 000	Cám 5A.1				10 000	
		19 400	Cám 5B.1	12 000	8 600	3 400	7 400	
	Tổng cộng:	29 400		12 000	8 600	3 400	17 400	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi logistic và cầu Tín thành 01.

Đơn vị bốc xếp: Công ty CPTMDV Logistic QN .

Công ty TTHG bố trí phương tiện (cám 5A.1): VTTĐ 05 dk 10h trưa nay cm, VTTĐ 02 rút xong chờ đo món dầm, CP 21 chờ rút.

Cám 5B.1: Vinacomin TĐ 02 xong, HL 88 dk 10h trưa nay cm, TĐ 38-CG xong, HD 3158 cm, chờ bốc, QN 1176 chờ rút.

3.3 **Vta Oceanus** KV Con Ong **15 400** Tấn Cám 5A.1- Cty CPKDTMB
5 600 Tấn Cám 5B.1- Cty CPKDTMB

Thời gian tàu mở máng: 19h50 Ngày 03/10/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 07/10/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTHG	15 400	Cám 5A.1	5 050		5 050	10 350	
		5 600	Cám 5B.1	2 060	900	1 160	3 540	
	Tổng cộng:	21 000		7 110	900	6 210	13 890	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi Huy mạnh(cầu hổng từ 20h30 đến 24h ngày 03/10).

Đơn vị bốc xếp: Công ty TNHH VTB Huy Mạnh .

Công ty TTHG bố trí phương tiện (cám 5A.1): QNL TĐ 03 cập mạn

Cám 5B.1: CÔ 14 đang bốc

3.4 **Việt thuận 235** KV Cảng chính **22 750** Tấn Cám 5A.10- Điện Vũng áng

Thời gian tàu cập cầu: 17h Ngày 03/10/2026

Thời gian DK tàu rời cầu: Ngày 05/10/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Cẩm phả	22 750	Cám 5A.10		5 736		17 014	Rút trong cầu
	Tổng cộng:	22 750			5 736		17 014	

Nhận xét: Tiến độ rút hàng bình thường.

III. Kế hoạch rút than ngày:

IV. Các tàu đến Cảng:

1 Các tàu Nhập khẩu:

2 Các tàu Xuất khẩu:

V. Các tàu dự kiến:

1 Các tàu Nhập khẩu:

2 Các tàu Xuất khẩu:

2.1 Tàu MV MINH ANH 09 (UT- TKV)

Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 05/10/2026

- Loại than: Than cục 4B.3

TBGT số : 6336 ngày 09/9/2026

Tổng số: **5 000** Tấn

Số lượng: **5 000** Tấn

Tốc độ bốc rút: CQD

Thưởng, Phạt : Không

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Đá bạc

100% Tấn

Nguồn tồn kho

3 Các phương tiện nội địa hộ lớn:

3.1 Các phương tiện kết thúc làm hàng:

1 NB 8901	2 306 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Ninh bình
-----------	-----------	-------------------------

3.2 Các phương tiện đang làm hàng:

1 NB 8218	1 820 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Ninh bình
-----------	-----------	-------------------------

3.3 Các phương tiện nội địa hộ lớn chờ rót hàng:

*** Các phương tiện nội địa hộ lớn đến Cảng CP:**

1 NB 6695	4 004 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Ninh bình
2 TĐ 19-4	2 800 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Hà bắc
3 QN 4330	1 700 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Hà bắc

*** Các phương tiện nội địa hộ lớn DK đến Cảng CP:**

1 Hải nam 88	23 000 Tấn	Cám 5A.10- Điện Vũng áng
2 Việt thuận 235 -01	23 000 Tấn	Cám 5A.14- Điện Vũng áng
3 Trường nguyên star	23 300 Tấn	Cám 5A.10- Điện Vũng áng
4 Việt thuận 215- 06	20 600 Tấn	Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1
5 Việt thuận 30- 06	29 200 Tấn	Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1
6 Hải nam 79	27 300 Tấn	Cám 6A.14- Điện Vĩnh tân 2
7 Việt thuận 235- 02	23 650 Tấn	Cám 6A.14- Điện Vĩnh tân 2
8 Việt thuận star	41 250 Tấn	Cám 6A.10- Điện Vĩnh tân 2
9 Vinacomin 30- 01	26 600 Tấn	Cám 6A.14- Điện Duyên hải

Nơi nhận:

- Đ/c Tổng Giám Đốc- TKV;
- Đ/c Giám Đốc TTĐH tại Quảng Ninh;
- Ban Kinh doanh than;
- Ban Sản xuất than;
- Phòng xuất than - C.ty V-Coalimex.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

